

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2025

BẢNG ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP

CĐ_CT_QTLH_T09.2025

Môn thi: Chính trị Phòng thi: P. Zoom 8

TT	Số báo danh	Họ và Tên	Ngày sinh	Chính trị (L1)	Chính trị (L2)	Chính trị (L3)	Chính trị (L4)	Lớp	Ghi chú
1	001	Nguyễn Ngọc Lan	18/9/1999	8.0				CĐLH16N01	
2	002	Nguyễn Vũ Duy Quang	25/11/1999	7.5				CĐLH16N02	
3	003	Hồ Thị Diễm Trang	12/01/2001	8.5				CĐLH16N20	
4	004	Huỳnh Thị Hậu	16/4/2003	8.5				CĐLH17N04	
5	005	Nguyễn Ngọc Minh Vy	07/3/2003	8.5				CĐLH17N04	
6	006	Nguyễn Quốc Huy	29/5/2003	8.0				CĐLH17N06	
7	007	Hoàng Ngọc Đông Nghi	27/11/2001	8.5				CĐLH17N06	
8	008	Nguyễn Thanh Quý	31/10/2003	8.0				CĐLH17N06	
9	009	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	06/5/2003	8.5				CĐLH17N06	
10	010	Võ Ngọc Thùy Dương	03/9/2003	8.5				CĐLH17N07	
11	011	Bùi Hữu Tiến Phát	28/01/2003	7.5				CĐLH17N08	
12	012	Trịnh Võ Đức Thắng	25/10/2003	6.5				CĐLH17N08	
13	013	Đỗ Thị Mỹ Uyên	25/09/2003	8.5				CĐLH17N08	
14	014	Diễm Thị Diễm Hương	14/11/2003	8.0				CĐLH17N09	
15	015	Nguyễn Châu Nhựt	04/01/2003	8.0				CĐLH17N09	
16	016	Trương Gia Tú	28/7/2003	8.5				CĐLH17N09	